

Bản án số: 28/2023/HS-PT
Ngày 22/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh.

Các Thẩm phán: Ông Lương Văn Đài và bà Trần Thị Khánh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 31/2023/TLPT - HS ngày 01/10/2023 đối với bị cáo Hà Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hà Thanh T** - Sinh ngày 26/4/1985 tại huyện Y, tỉnh B.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 10, phường C, thành phố C1, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 06, phường T, thành phố C1, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công chức Ủy ban nhân dân xã N, thành phố C1, tỉnh Lào Cai; Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, hiện đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo quyết định số 15-QĐ/UBKT ngày 12/10/2022 của Ủy ban kiểm tra Thành ủy C1;

Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hà Trọng T1 và bà Hà Thị Q;

Vợ là Nguyễn Thị H và có 01 con sinh năm 2015;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/10/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hồng L – Luật sư thuộc Công ty luật TNHH Nguyễn & Brothers, Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Số 84-86 Nguyễn Trường Tộ, phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/10/2018, Hà Thanh T đến nhận công tác tại UBND phường Thống Nhất, thành phố Lào Cai. Trong khoảng thời gian từ ngày 05/10/2018 đến ngày 16/8/2021, Hà Thanh T được phân công là công chức địa chính - đô thị - xây dựng và môi trường. Căn cứ vào nhiệm vụ đã được phân công, khi có công dân đến nộp hồ sơ cấp phép cải tạo, xây dựng các công trình và nhà ở trên địa bàn, Hà Thanh T chỉ được phép tiếp nhận hồ sơ của công dân để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật, T không được Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất cũng như các cơ quan có thẩm quyền khác giao hoặc ủy quyền cho phép tính thuế hoặc thu bất kỳ khoản phí, lệ phí nào bao gồm cả tiền thuế bao thầu xây dựng, phí cấp giấy phép xây dựng nhà ở hay các chi phí khác liên quan đến thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất của người dân. Tuy nhiên, trong thời gian từ ngày 05/10/2018 đến ngày 16/8/2021, Hà Thanh T đã nhiều lần cố ý vượt quá nhiệm vụ, quyền hạn được giao để thu tiền thuế bao thầu xây dựng (Thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cá nhân) của 23 hộ gia đình trên địa bàn xã Thống Nhất, cụ thể như sau:

- Thu của hộ ông Đỗ Quốc V số tiền 4.500.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ ông Vũ Quang T2 số tiền 3.500.000 đồng. T đã nộp thuế số tiền 3.360.000 đồng, còn lại 140.000 đồng đã tiêu xài cá nhân hết.

- Thu của hộ ông Liễu Đình C số tiền 2.800.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ ông Mai Xuân B số tiền 3.750.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ ông Hoàng Văn D số tiền 5.770.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ ông Hoàng Công H1 số tiền 2.800.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ ông Lương Ngọc Đ số tiền 2.800.000 đồng. T đã nộp toàn bộ số tiền 2.800.000 đồng trên vào tài khoản Kho bạc Nhà nước theo quy định.

- Thu của hộ ông Hoàng Văn L1 số tiền 1.800.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ ông Nguyễn Văn T3 số tiền 4.300.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ ông Nguyễn Thiên V số tiền 7.100.000 đồng. T đã nộp thuế số tiền 6.500.000 đồng, còn lại 600.000 đồng đã tiêu xài cá nhân hết.

- Thu của hộ bà Lê Thị H số tiền 6.000.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ bà Phạm Thị T4 số tiền 4.760.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ bà Nguyễn Thị C1 số tiền 9.000.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ bà Đỗ Thị H2 số tiền 7.000.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ ông Lý Văn T5 số tiền 7.950.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ ông Đào Xuân Đ2 số tiền 4.300.000 đồng. T đã nộp toàn bộ số tiền này vào tài khoản kho bạc Nhà nước theo quy định.

- Thu của hộ ông Đào Văn M số tiền 2.000.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ bà Lưu Thị T6 số tiền 9.500.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ ông Phạm Ngọc H3 số tiền 4.000.000 đồng. T đã nộp toàn bộ số tiền trên vào tài khoản kho bạc Nhà nước.

- Thu của hộ ông Lý Ngọc B1 số tiền 2.100.000 đồng. T đã nộp toàn bộ số tiền trên vào tài khoản kho bạc Nhà nước.

- Thu của hộ ông Nguyễn Văn H4 số tiền 3.500.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ ông Nông Văn V1 số tiền 2.000.000 đồng và T đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

- Thu của hộ bà Đỗ Thị T6 số tiền 2.100.000 đồng. T đã nộp toàn bộ số tiền trên vào tài khoản kho bạc Nhà nước.

Như vậy, tổng số tiền mà Hà Thanh T đã nhận của 23 hộ gia đình trên là 103.330.000 đồng. Sau khi thu được số tiền trên, Hà Thanh T đã nộp một phần số tiền thu của của 02 hộ và nộp toàn bộ số tiền thu của 05 hộ vào Kho bạc Nhà nước với tổng số tiền là 25.160.000. Đối với số tiền còn lại là 78.170.000 đồng, Hà Thanh T đã chiếm đoạt tiêu xài cá nhân hết.

Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2023/HS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 355; Điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: T bố bị cáo Hà Thanh T phạm tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Hà

Thanh T 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2022.

Ngoài ra, bản án còn T án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 30/8/2023, bị cáo Hà Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hà Thanh T khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Thanh T, sửa bản sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “tự thú” theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm c, d Khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 03/2020/NQ-HDTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao về đường lối xử lý đối với các tội phạm tham nhũng và các tội phạm khác về chức vụ, để khoan hồng đối với bị cáo, T phạt bị cáo Hà Thanh T mức hình phạt bằng thời hạn tạm giam bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy, đủ cơ sở khẳng định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 05/10/2018 đến ngày 16/8/2021, Hà Thanh T được phân công là công chức địa chính - đô thị - xây dựng và môi trường của Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, Hà Thanh T đã cố ý vượt quá nhiệm vụ,

quyền hạn của mình được giao, tự ý thu tiền thuê bao thầu xây dựng rồi chiếm đoạt tiền của 18 hộ gia đình trên địa bàn xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai với tổng số tiền là 78.170.000 đồng (*Bảy mươi tám triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Hành vi nêu trên của Hà Thanh T đã cấu thành tội “*Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản*” với tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*”. Bản án sơ thẩm số: 85/2023/HS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Hà Thanh T về tội “*Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 355 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sự hoạt động đúng đắn của cơ quan Nhà nước và quan hệ sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an tại địa phương.

Xét thấy, bị cáo Hà Thanh T có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo và vợ là chị Nguyễn Thị Hằng đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra tổng số tiền là 78.170.000 đồng để hoàn trả lại cho các bị hại; Ngày 29/9/2022, bị cáo đã tố giác tội phạm với Công an thị trấn Bát Xát; bị cáo có ông ngoại là ông Hà Quốc Oanh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết bị cáo Hà Thanh T tố giác tội phạm là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không chính xác, cần điều chỉnh lại cho đúng quy định của pháp luật. Do bị cáo Hà Thanh T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bản án sơ thẩm áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt Hà Thanh T 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 355 Bộ luật hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo Hà Thanh T cung cấp thêm chứng cứ mới là xác nhận của UBND xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai về việc Hà Thanh T đã tác động gia đình ủng hộ hai cháu học sinh có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 3.000.000 đồng và văn bản của UBND xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai – nơi bị cáo công tác trước khi bị bắt, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hà Thanh T. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng thêm cho bị cáo. Hơn nữa, sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã chủ động nộp lại số tiền bị cáo chiếm đoạt của các bị hại trước khi vụ án bị khởi tố, điều này thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tích cực khắc phục hậu quả của bị cáo. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của Hà Thanh T về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về việc áp dụng tình tiết giảm

nhẹ “tự thú” và T phạt bị cáo mức hình phạt bằng thời hạn tạm giam của bị cáo là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Hà Thanh T được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Thanh T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 85/2023/HS-ST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Hà Thanh T như sau:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 355; Điểm b, s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

T bố bị cáo Hà Thanh T phạm tội “Lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hà Thanh T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/10/2022.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hà Thanh T không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày T án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS CA TPLC;
- CQĐT CA TPLC a;
- TAND TPLC;
- VKSND TPLC Pa;
- Chi cục THADS TPLC;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ – AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh